

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG

CENTRAL HYDROPOWER
JOINT STOCK COMPANY

Số/No.: 111 /EVNCHP-TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 01 năm 2017
Danang, 20 January 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

- Tên tổ chức /*Organization name*: Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung/ *Central Hydropower Joint Stock Company*.
- Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: CHP
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Lô 57B, đường số 6, Khu công nghiệp Đà Nẵng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng/ *Lot 57B, street No.6, Danang Industrial Zone, Son Tra district, Danang city*.
- Điện thoại/ *Telephone* : 0511 3959110/ + 84 511 3959110
- Fax : 0511 3935960/ + 84 511 3935960
- Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Trương Công Giới/ *Mr. Truong Cong Gioi*

Chức vụ/ *Position*: Tổng Giám đốc / *General Director*

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Information disclosure type: *Periodic* *Irregular* *24 hours* *On demand*

Nội dung thông tin công bố (*)/ *Content of Information disclosure (*)*:

Báo cáo tình hình quản trị công ty của Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung / *Report on corporate governance of Central Hydropower Joint Stock Company*.

Đối với trường hợp thay đổi, thay thế thông tin đã công bố, cần nêu rõ nguyên nhân thay đổi hoặc thay thế.

In case the company accurates or replaces information(s) that were disclosed. Company shall make a reason for the replacement or correction.

Lý do/ *Reason*:



Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 20/01/2017 tại đường dẫn: <http://www.chp.vn/CoDong.html>

This information was disclosed on Company/Fund's Portal on date 20 January 2017 Available at: <http://www.chp.vn/CoDong.html>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.

Tài liệu đính kèm: Báo cáo tình hình quản trị công ty của Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung.

Attachment: Report on corporate governance of Central Hydropower Joint Stock Company.

Tài liệu liên quan đến việc CBTT / Documents related to the disclosure

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

Legal representative/Party authorized to disclose information



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trương Công Giới



Số: 02 /EVNCHP-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2016)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô 57B, đường số 6, Khu Công nghiệp Đà Nẵng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0511 3959 110 Fax: 0511 3935 960 Email: bttwebchp@gmail.com
- Vốn điều lệ: 1.259.995.110.000 đồng
- Mã chứng khoán: CHP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Thủy điện Miền Trung được tổ chức vào ngày 31/3/2016 đã thông qua nghị quyết sau đây:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|-----------|---|
| 1 | 01/2016/NQ- CHP-HĐCĐ | 31/3/2016 | <p>Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2016.</p> <p>Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.</p> <p>Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2015 và nhiệm vụ năm 2016.</p> <p>Điều 4. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về việc kiểm tra và giám sát hoạt động của Công ty trong năm 2015.</p> <p>Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2016.</p> <p>Điều 6. Thông qua việc hủy niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hà Nội (HNX) và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX).</p> <p>Điều 7. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty.</p> |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------|---|
| | | | <p>Điều 8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016. Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một công ty kiểm toán khác nằm trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước công bố trong trường hợp Công ty đàm phán ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán AAC không thành công.</p> <p>Điều 9. Thống nhất số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015 - 2020) là 4 người.</p> <p>Thông qua danh sách trúng cử bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2015 - 2020).</p> <p>Điều 10. Thông qua mức thù lao HĐQT, tiền lương và thù lao Ban kiểm soát năm 2016.</p> <p>Điều 11. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.</p> |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|------------|--|-----------------------------------|-------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Ông Phạm Ngọc Lễ | Chủ tịch | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 | 4/4 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Kim Hùng | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 30/7/2016 | 4/4 | 100% | |
| 3 | Ông Phạm Sỹ Hùng | Thành viên | Bổ nhiệm vào ngày 01/8/2016 | 1/4 | 25% | Bổ nhiệm vào ngày 01/8/2016 |
| 4 | Ông Trương Công Giới | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 | 4/4 | 100% | |
| 5 | Ông Nguyễn Tuấn Anh | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 07/9/2016 | 4/4 | 100% | |
| 6 | Ông Nguyễn Danh Duyên | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 29/9/2016 | 4/4 | 100% | |
| 7 | Ông Hồ Quốc Việt | Thành viên | Bổ nhiệm vào ngày 23/4/2015 | 3/4 | 75% | Bận công tác |

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|-------------------------|---|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 8 | Ông Nguyễn Hữu Tâm | Thành viên độc lập HĐQT | Bỏ nhiệm vào ngày 23/4/2015 | 3/4 | 75% | Bận công tác |
| 9 | Ông Nguyễn Hữu Phương | Thành viên độc lập HĐQT | Bỏ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 | 3/4 | 75% | Bận công tác |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT trong năm 2016 như sau:

Thông qua các cuộc họp HĐQT và qua trao đổi bằng các phương tiện thông tin liên lạc, HĐQT đã thường xuyên kiểm tra và giám sát hoạt động của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016 đã được ĐHCĐ phê duyệt.

HQĐT đã thường xuyên chỉ đạo và trao đổi với Ban Giám đốc để đưa ra các giải pháp, phương án để hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh của năm 2016. Đồng thời, Ban Giám đốc đã điều hành tốt và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm 2016, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy định, quy chế của công ty. Vì vậy, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 do ĐHCĐ giao phó.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại, có 03 tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, trong năm 2016, các tiểu ban đã có những hoạt động như sau:

* Tiểu ban Chính sách phát triển:

- Nghiên cứu và thẩm tra kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của công ty;
- Xem xét, nghiên cứu và đánh giá các yếu tố, xu hướng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Xác định các mục tiêu, nhiệm vụ năm trên cơ sở mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thẩm tra kế hoạch đầu tư và xây dựng của công ty.

* Tiểu ban Quản lý tài chính, rủi ro:

- Nghiên cứu chiến lược tài chính ngắn hạn và dài hạn của công ty;
- Thẩm tra ngân sách và kế hoạch dài hạn của công ty;
- Thẩm tra và đề xuất mức cổ tức;
- Giám sát tính trung thực của các báo cáo tài chính Công ty, năng lực và tính độc lập của kiểm toán độc lập.

* Tiểu ban Nhân sự và lương thưởng:

- Rà soát quy mô; cơ cấu, tổ chức bộ máy và nhân sự phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của Công ty;

- Thẩm tra chế độ và chính sách tiền lương của Công ty;

- Đề xuất các chương trình khen thưởng cho cán bộ, nhân viên có thành tích xuất sắc một cách công khai, công bằng, phù hợp và kịp thời, tạo động lực cho sự phấn đấu hoàn thành tốt công việc của cán bộ, nhân viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2016):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2016/NQ- CHP-HĐQT | 05/01/2016 | <ol style="list-style-type: none">1. Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2015.2. Thống nhất đề xuất thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký công ty trong năm 2015.3. Thống nhất trình ĐHĐCĐ về phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.4. Thành lập Tổ thư ký công ty.5. Thống nhất trình ĐHĐCĐ mục tiêu năm 2016.6. Thống nhất chủ trương Công ty tổ chức tự thực hiện một số hạng mục công việc.7. Thống nhất nội dung bổ sung phần báo cáo thẩm định tổng mức đầu tư Dự án thủy điện A Lưới.8. Thống nhất trích một phần quỹ tiền lương phân phối cho các bộ phận đã có thành tích vào việc tăng lợi nhuận Công ty, đóng góp vào việc tăng quỹ tiền lương của Công ty.9. Phê duyệt giá trị quyết toán điều chỉnh giá Dự án thủy điện A Lưới.10. HĐQT giao cho Tiểu ban nhân sự tiền lương nghiên cứu tham khảo ý kiến các thành viên HĐQT có tờ trình cho Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế tiền lương.11. Thủy điện Đăkdrinh 2 - tỉnh Quảng Ngãi: HĐQT thống nhất dừng triển khai.12. Cho phép Công ty tiếp cận tìm hiểu dự án thủy điện sông Bô và các dự án đầu tư khác như dự án nước sạch tại thành phố Đà Nẵng. |
| 2 | 02/2016/NQ- CHP-HĐQT | 02/3/2016 | <p>Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 2 tháng đầu năm 2016 và kế hoạch 10 tháng cuối năm 2016.</p> <p>Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Thống nhất trình ĐHĐCĐ quy chế tổ chức Đại |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|-----------|--|
| | | | <p>hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.</p> <p>2. Thống nhất trình ĐHĐCĐ sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.</p> <p>3. Phê duyệt kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 và thông qua mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2016.</p> <p>4. Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016.</p> <p>5. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy điện miền Trung về việc kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2015.</p> <p>6. Thống nhất trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 và dự kiến mức cổ tức năm 2016.</p> <p>7. Thông qua báo cáo cơ hội đầu tư các dự án trên địa bàn các tỉnh miền Trung.</p> <p>8. Thông qua báo cáo cơ hội đầu tư dự án Nhà máy nước Hòa Liên, Đà Nẵng.</p> <p>9. Thống nhất trình ĐHĐCĐ phương án chi trả thù lao HĐQT, lương và thù lao BKS năm 2016.</p> <p>10. Thông qua kế hoạch bầu thành viên Ban kiểm soát, Công ty gửi thông báo cho cổ đông về việc đề cử thành viên Ban kiểm soát trước khi tiến hành ĐHĐCĐ.</p> <p>11. Thống nhất trình ĐHĐCĐ chủ trương chuyển niêm yết chứng khoán từ sàn HNX sang sàn HSX.</p> <p>12. Thông qua thù lao cho các thành viên của Tổ thư ký.</p> |
| 3 | 03/2016/NQ- CHP-HĐQT | 15/7/2016 | <p>1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2016.</p> <p>2. Thống nhất báo cáo tiến độ thực hiện chi trả cổ tức năm 2015; thông qua báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch chuyển sàn giao dịch cổ phiếu CHP từ HNX sang HSX.</p> <p>3. Thống nhất không điều chỉnh giá phần khối lượng chậm tiến độ do lỗi nhà thầu.</p> <p>4. Thống nhất chủ trương cho phép Công ty nghiên cứu xây dựng hồ treo để bổ sung sản lượng điện hàng năm cho nhà máy thủy điện A Lưới.</p> <p>5. Thống nhất chủ trương cho phép Công ty tìm</p> |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|-----------|---|
| | | | <p>kiểm cơ hội đầu tư dự án năng lượng mặt trời, năng lượng gió ở khu vực miền Trung, Tây Nguyên, Ninh Thuận và Bình Thuận.</p> <p>6. Thống nhất mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc cho Nhà máy thủy điện A Lưới như các năm trước đây cho năm 2016. Năm 2017, Công ty xem xét thêm phương án mua bảo hiểm bổ sung cho hạng mục đường hầm dẫn nước của Công trình thủy điện A Lưới.</p> <p>7. Phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu phục vụ sản xuất năm 2016 - Nhà máy thủy điện A Lưới.</p> <p>8. Phê duyệt dự án trồng 109,08 ha rừng thay thế - Công trình thủy điện A Lưới.</p> <p>9. Công ty rà soát số liệu, biểu mẫu theo đúng quy định, báo cáo Chủ tịch HĐQT phê duyệt giá trị tổng quyết toán Dự án thủy điện A Lưới.</p> |
| 4 | 04/2016/NQ-CHP-HĐQT | 29/9/2016 | <p>1. Biểu quyết và thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT.</p> <p>2. Thống nhất chủ trương sửa đổi Quy chế quản trị Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung. Các thành viên HĐQT gửi ý kiến về bản dự thảo quy chế sửa đổi cho Công ty trước ngày 15/11/2016 để Công ty tổng hợp và trình HĐQT thông qua quy chế sửa đổi trong kỳ họp HĐQT cuối năm 2016.</p> <p>3. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm, kế hoạch 3 tháng cuối năm 2016 và kế hoạch năm 2017.</p> <p>4. Thống nhất chủ trương về việc nghiên cứu Dự án thủy điện Sông Tranh 4.</p> <p>5. Thống nhất phương án mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và bảo hiểm cho hạng mục đường hầm dẫn nước cho Nhà máy thủy điện A Lưới.</p> |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|-----------------------------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trịnh Quang Việt | Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | Bổ nhiệm vào ngày 31/3/2016 | 4/4 | 100% | |

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|----------------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------------|
| 2 | Ông Nguyễn Thành Sơn | Trưởng Ban kiểm soát | Bổ nhiệm vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 31/3/2016 | 0/4 | 0% | Miễn nhiệm vào ngày 31/3/2016 |
| 3 | Ông Trần Văn Thương | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 29/9/2016 | 4/4 | 100% | |
| 4 | Ông Thang Thanh Hà | Thành viên | Bổ nhiệm lại vào ngày 23/4/2015 Miễn nhiệm vào ngày 31/3/2016 | 0/4 | 0% | Miễn nhiệm vào ngày 31/3/2016 |
| 5 | Ông Nguyễn Văn Danh | Thành viên | Bổ nhiệm vào ngày 31/3/2016 | 4/4 | 100% | |
| 6 | Ông Phạm Viết Thiên | Thành viên | Bổ nhiệm vào ngày 31/3/2016 | 4/4 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016, trong năm 2016 có sự thay đổi Trưởng Ban kiểm soát, ông Trịnh Quang Việt thay cho ông Nguyễn Thành Sơn làm Trưởng ban kiểm soát chuyên trách.

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS, HĐQT và ĐHĐCĐ, thực hiện đầy đủ chức năng giám sát các hoạt động của công ty, cụ thể như sau:

* Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016:

Trong năm 2016, Công ty đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua vào tháng 03/2016 như sau:

- Kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng 2016: Năm 2016 là năm hết sức khó khăn với Công ty do tình hình hạn hán ảnh hưởng bởi hiện tượng thời tiết El Nino. Tuy nhiên với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Lãnh đạo Công ty đã điều hành hết sức quyết liệt, bám sát kế hoạch để điều hành đồng bộ các khâu nhờ đó kết quả SXKD năm 2016 khả quan, các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, đầu tư xây dựng đều đạt và vượt kế hoạch NQ ĐHĐCĐ năm 2016 đã thông qua.

- Phân phối lợi nhuận năm 2015 và chi trả cổ tức năm 2015: Công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ bao gồm: Quỹ đầu tư phát triển, Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, Quỹ khen thưởng phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành. Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2015.

- Việc hủy niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng ký niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh: Công ty đã hoàn thành việc hủy niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và ngày 29/09/2016 cổ phiếu CHP đã chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS: Công ty thực hiện đúng mức ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

*** Giám sát tình hình tài chính năm 2016:**

- BKS đã tham gia tích cực vào quy trình lập và phát hành báo cáo tài chính của Công ty, soát xét số liệu tài chính và các ý kiến của kiểm toán.

- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản đều đạt.

- Kết quả doanh thu, lợi nhuận SXKD trong năm qua đều vượt kế hoạch.

Từ kết quả trên, BKS đánh giá tình hình tài chính Công ty năm 2016 rất tốt, Ban Lãnh đạo đã quản trị và cân đối dòng tiền hiệu quả.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát thực hiện vai trò giám sát, phối hợp, tư vấn và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác cho Hội đồng quản trị.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra và giám sát đối với Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

BKS đánh giá và đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 trình ĐHĐCĐ phê duyệt.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Chương trình đào tạo Quản trị công ty cho các công ty cổ phần đại chúng từ ngày 20/7/2016 đến ngày 21/7/2016 do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2016) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

| S T T | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-------------|--------------------------|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|--|
| <i>I</i> | <i>Hội đồng quản trị</i> | | | | | | | |
| 1 | Phạm Ngọc Lễ | | Chủ tịch HĐQT | | | 23/4/2015 | | |
| 2 | Trương Công Giới | | Thành viên HĐQT kiêm TGĐ | | | 23/4/2015 | | |
| 3 | Lê Kim Hùng | | Thành viên HĐQT | | | 23/4/2015 | 30/7/2016 | Nghỉ hưu theo chế độ. |
| 4 | Phạm Sỹ Hùng | | Thành viên HĐQT | | | 01/8/2016 | | Đại diện quản lý phần vốn góp của EVNCPC tại Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung thay cho |

| S T T | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|--------------------------|--|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|---|
| | | | | | | | | Ông Nguyễn Kim Hùng nghỉ hưu theo chế độ. |
| 5 | Nguyễn Tuấn Anh | | Thành viên HĐQT | | | 23/4/2015 | 07/9/2016 | Tổng Công ty Phát điện 1 đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung. |
| 6 | Nguyễn Danh Duyên | | Thành viên HĐQT | | | 23/4/2015 | 29/9/2016 | Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung. |
| 7 | Hồ Quốc Việt | | Thành viên HĐQT | | | 23/4/2015 | | |
| 8 | Nguyễn Hữu Phương | | Thành viên độc lập HĐQT | | | 23/4/2015 | | |
| 9 | Nguyễn Hữu Tâm | | Thành viên độc lập HĐQT | | | 23/4/2015 | | |
| II Ban kiểm soát | | | | | | | | |
| 1 | Trịnh Quang Việt | | Trưởng Ban kiểm soát | | | 31/3/2016 | | |
| 2 | Nguyễn Văn Danh | | Thành viên | | | 31/3/2016 | | |
| 3 | Phạm Việt Thiên | | Thành viên | | | 31/3/2016 | | |
| 4 | Trần Văn Thương | | Thành viên | | | 23/4/2015 | 29/9/2016 | Tổng Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty cổ phần Thủy điện miền Trung. |
| III Ban Giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | Trương Công Giới | | Thành viên HĐQT kiêm TGĐ | | | 23/4/2015 | | |
| 2 | Lâm Uyên | | Phó Tổng Giám đốc | | | 01/12/2014 | | |
| 3 | Lê Quý Anh Tuấn | | Phó Tổng Giám đốc | | | 01/6/2013 | | |
| IV Kế toán trưởng | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Mai | | Kế toán trưởng | | | 01/12/2014 | | |
| V Cổ đông lớn | | | | | | | | |
| 1 | Tổng công ty Điện lực miền Nam -TNHH | | | | | 30/11/2004 | | |
| 2 | Tổng công ty Điện lực miền Trung | | | | | 30/11/2004 | | |
| 3 | Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội | | | | | 30/11/2004 | 12/8/2016 | Thực hiện thoái toàn bộ vốn. |
| 4 | Tổng công ty Phát | | | | | 18/11/2013 | 30/8/2016 | Thực hiện thoái |

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|------------------------------|--|------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---|---|---|
| | điện l | | | | | | | toàn bộ vốn. |
| 5 | Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh | | | | | 08/12/2016 | | Thực hiện giao dịch mua cổ phiếu, làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn. |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--|---------------------------------------|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|--|
| I | Phạm Ngọc Lễ | | Chủ tịch HĐQT | | | 23.153.344 | 18,38% | Đại diện cho phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam -TNHH |
| | | | | | | 1.055.250 | 0,84% | Sở hữu cá nhân |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Phạm Ngọc Lễ</i> | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Thị Thu Thủy | | | | | 116.550 | 0,09% | Vợ |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Phạm Ngọc Lễ</i> | | | | | | | | |
| 2 | Tổng Công ty Điện lực Miền Nam - TNHH | | | | | 28.941.680 | 22,97% | Phó Tổng Giám đốc |
| II | Trương Công Giới | | Thành viên HĐQT kiêm TGD | | | 12.599.951 | 10% | Đại diện cho phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung |
| | | | | | | 56.490 | 0,04% | Sở hữu cá nhân |

| ST T | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--|--|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---|
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Trương Công Giới</i> | | | | | | | | |
| 1 | Đặng Thị Cúc | | | | | 120.750 | 0.10% | Vợ |
| 2 | Trương Công Nhân | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 3 | Trương Công Đạo | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Trương Công Đồi | | | | | 0 | 0% | Em |
| 5 | Trương Công Lập | | | | | 0 | 0% | Em |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Trương Công Giới</i> | | | | | | | | |
| | Tổng Công ty Điện lực miền Trung | | | | | 28.941.680 | 22,97% | Người đại diện phần vốn |
| III | Phạm Sỹ Hùng | | Thành viên HĐQT | | | 16.341.729 | 12,97% | Đại diện cho phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung |
| | | | | | | 10.500 | 0,0083% | Sở hữu cá nhân |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Phạm Sỹ Hùng</i> | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Vinh | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 2 | Phạm Thị Hiền Trang | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 3 | Phạm Ngọc Trà My | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Phạm Lê Đan Thy | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Phạm Thị Nhiệm | | | | | 0 | 0% | Chị |
| 6 | Phạm Thị Điểm | | | | | 0 | 0% | Chị |
| 7 | Phạm Thị Hoa | | | | | 0 | 0% | Chị |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Phạm Sỹ Hùng</i> | | | | | | | | |
| 9 | Tổng Công ty Điện lực miền Trung | | | | | 28.941.680 | 22,97% | Phó Tổng Giám đốc |
| 10 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện miền Trung | | | | | | | Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị |
| 11 | Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa | | | | | | | Thành viên Hội đồng quản trị |
| 12 | Công ty Cổ phần Thủy điện Trà Xom | | | | | | | Thành viên Hội đồng quản trị |
| IV | Hồ Quốc Việt | | Thành viên HĐQT | | | 5.788.336 | 4,59% | Đại diện cho phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam - TNHH |
| | | | | | | 183.000 | 0,15% | Sở hữu cá nhân |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Hồ Quốc Việt</i> | | | | | | | | |
| 1 | Hồ Văn Miên | | | | | 0 | 0% | Bố đẻ |
| 2 | Võ Thị Hữu | | | | | 0 | 0% | Mẹ đẻ |
| 3 | Trần Thị Anh Đào | | | | | | | Vợ |
| 4 | Hồ Đăng Khánh Ngân | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Hồ Quốc Đăng Hưng | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 6 | Hồ Phong Sơn | | | | | 0 | 0% | Em |
| 7 | Hồ Thị Tuyên | | | | | 0 | 0% | Em |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Hồ Quốc Việt</i> | | | | | | | | |
| | Tổng Công ty Điện lực Miền Nam - TNHH | | | | | 28.941.680 | 22,97% | |
| V | Nguyễn Hữu | | Thành | | | 114.500 | 0,09% | |

| ST T | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---|---------------------------------------|--|-----------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | Phuong | | viên độc lập HĐQT | | | | | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Nguyễn Hữu Phương</i> | | | | | | | | |
| 1 | Trương Thị Tuyết Hương | | | | | | | Vợ |
| 2 | Nguyễn Hoàng Vũ | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 3 | Nguyễn Thụy Hoàng Dung | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Nguyễn Thị Ngọc Hà | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Nguyễn Hữu Phúc | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 6 | Nguyễn Thị Mỹ | | | | | 0 | 0% | Em ruột |
| VI | Nguyễn Hữu Tâm | | Thành viên độc lập HĐQT | | | 94.500 | 0,08% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Nguyễn Hữu Tâm</i> | | | | | | | | |
| 1 | Trần Thị Châu | | | | | 94.500 | 0,08% | Vợ |
| 2 | Nguyễn Thị Trần Thảo | | | | | 15.750 | 0,01% | Con đẻ |
| 3 | Nguyễn Hữu Hiếu | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| VII | Trịnh Quang Việt | | Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách | | | 10.500 | 0,01% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Trịnh Quang Việt</i> | | | | | | | | |
| 1 | Lê Thị Tâm | | | | | 0 | 0% | Mẹ đẻ |
| 2 | Đặng Thị Diễm My | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 3 | Trịnh Quang Khang | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Trịnh Quang Nhật | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Trịnh Quang Vũ | | | | | 0 | 0% | Anh |
| 6 | Trịnh Thị Thúy Vân | | | | | 0 | 0% | Chị |
| VIII | Nguyễn Văn Danh | | Thành viên BKS | | | 0 | 0% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Nguyễn Văn Danh</i> | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Bường | | | | | 0 | 0% | Cha đẻ |
| 2 | Ly Thị Bách | | | | | 0 | 0% | Mẹ đẻ |
| 3 | Nguyễn Thị Trang | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 4 | Nguyễn Văn Tâm | | | | | 0 | 0% | Anh |
| 5 | Nguyễn Thị Thành | | | | | 0 | 0% | Chị |
| 6 | Nguyễn Văn Lên | | | | | 0 | 0% | Em |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Văn Danh</i> | | | | | | | | |
| 7 | Tổng Công ty Điện lực Miền Nam - TNHH | | | | | 28.941.680 | 22,97% | |
| IX | Phạm Viết Thiên | | Thành viên BKS | | | 0 | 0% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Phạm Viết Thiên</i> | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Viết Vũ | | | | | 0 | 0% | Cha đẻ |
| 2 | Trần Thị Luận | | | | | 0 | 0% | Mẹ đẻ |
| 3 | Trần Thị Thu Sương | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 4 | Phạm Ngọc Diệp | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Phạm Viết Thanh Trí | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 6 | Phạm Viết Vương | | | | | 0 | 0% | Em |
| <i>Tổ chức có liên quan của ông Phạm Viết Thiên</i> | | | | | | | | |
| 7 | Tổng Công ty Điện lực miền Trung | | | | | 28.941.680 | 22,97% | |

| ST T | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---|---------------------|--|------------------------------|--------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| X | Lâm Uyên | | Phó Tổng Giám đốc | | | 68.250 | 0,05% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Lâm Uyên</i> | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Bá Quỳnh Anh | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 2 | Lâm Vị Quân | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 3 | Lâm Nhật Huy | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Lâm Tuya | | | | | 0 | 0% | Anh |
| 5 | Lâm Thị Ưông | | | | | 0 | 0% | Em |
| 6 | Lâm Ưông | | | | | 0 | 0% | Em |
| XI | Lê Quý Anh Tuấn | | Phó Tổng Giám đốc | | | 36.750 | 0,03% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Lê Quý Anh Tuấn</i> | | | | | | | | |
| 1 | Lê Quý Hòa | | | | | 0 | 0% | Cha đẻ |
| 2 | Phạm Thị Mận | | | | | 0 | 0% | Mẹ đẻ |
| 3 | Hoàng Thị Thu | | | | | 0 | 0% | Vợ |
| 4 | Lê Hoàng Minh Thư | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 5 | Lê Quý Hoàng Thức | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 6 | Lê Thị Thanh Thùy | | | | | 0 | 0% | Chị |
| 7 | Lê Thị Sông Hương | | | | | 0 | 0% | Em |
| 8 | Lê Quý Anh Hùng | | | | | 0 | 0% | Em |
| XII | Huỳnh Mai | | Kế toán trưởng | | | 42.000 | 0,03% | |
| <i>Cá nhân có liên quan của ông Huỳnh Mai</i> | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Thị Kim Uyên | | | | | 45.975 | 0,04% | Vợ |
| 2 | Huỳnh Bảo Thoa | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 3 | Huỳnh Tuấn Khải | | | | | 0 | 0% | Con đẻ |
| 4 | Huỳnh Bình | | | | | 0 | 0% | Em |

Ghi chú: Số liệu sở hữu cổ phiếu nêu trên dựa trên danh sách cổ đông chốt ngày 22/09/2016

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|--|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội | Cổ đông lớn | 11.247.705 | 8,93% | 0 | 0% | Bán |
| 2 | Tổng công ty Phát điện 1 | Cổ đông lớn | 6.574.890 | 5,22% | 0 | 0% | Bán |

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|------------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 3 | Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh | Cổ đông lớn | 5.462.005 | 4,34% | 17.710.205 | 14,06% | Mua |
| 4 | Nguyễn Hữu Phương | Thành viên độc lập HĐQT | 31.500 | 0,03% | 114.500 | 0,09% | Mua |

Ghi chú: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan được lấy từ báo cáo giao dịch của người nội bộ và người có liên quan. *lno*

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Ngọc Lễ